

Soạn văn 6

BÀI CHỈ TỪ

I. KIẾN THỨC CƠ BẢN

1. Chỉ từ là gì?

a) Xác định các cụm danh từ có các từ in đậm trong những câu sau:

Ngày xưa có ông vua nọ sai một viên quan đi dò la khắp nước tìm người tài giỏi. Viên quan ấy đã đi nhiều nơi, đến đâu quan cũng ra những câu đố oái oăm để hỏi mọi người. Đã mất nhiều công tìm kiếm nhưng viên quan vẫn chưa thấy có người nào thật lỗi lạc.

Một hôm, viên quan đi qua một cánh đồng làng kia, chợt thấy bên vệ đường có hai cha con nhà nọ đang làm ruộng [...]

(Em bé thông minh)

Gợi ý: ông vua nọ, viên quan ấy, một cánh đồng làng kia, hai cha con nhà nọ

b) Các từ in đậm bổ sung ý nghĩa cho từ nào trong cụm danh từ?

Các từ in đậm bổ sung ý nghĩa cho các danh từ: ông vua, viên quan, làng, nhà. Các từ nọ, ấy, kia có vai trò xác định không gian cụ thể cho các sự vật được biểu thị bằng danh từ mà nó đi kèm, nhằm phân biệt sự vật ấy với sự vật khác.

c) Hãy so sánh các từ và cụm từ sau để rút ra được ý nghĩa mà các chỉ từ bổ sung cho danh từ.

- ông vua / ông vua nọ;
- viên quan / viên quan ấy;
- làng / làng kia;
- nhà / nhà nọ.

Gợi ý: Nếu như thiếu đi các từ in đậm thì các danh từ ông vua, viên quan, làng, nhà không được xác định cụ thể trong không gian, không biết người nói chỉ ông vua, viên quan nào, làng ở đâu, nhà nào, mặc dù các từ được gọi là chỉ từ như nọ, kia,

ấy,... cũng có độ chính xác tương đối, phải được hiểu trong ngữ cảnh cụ thể.

d) Nghĩa của các từ ấy, nó trong những câu sau có gì giống và khác so với các từ in đậm ở trên?

Hồi ấy, ở Thanh Hoá có một người làm nghề đánh cá tên là Lê Thận. Một đêm nọ, Thận thả lưới ở một bến vắng như thường lệ.

(Sự tích Hồ Gươm)

Gợi ý: Các từ ấy, nó trong câu trên bổ sung ý nghĩa cho từ nào?

Các từ này có tác dụng xác định cụ thể các danh từ hồi, đêm, là những từ chỉ thời gian, khác với các từ in đậm mang ý nghĩa định vị về không gian ở các câu trước. Các từ này đều là chỉ từ, chỉ khác nhau về ý nghĩa mà nó bổ sung cho danh từ đi kèm.

đ) Như vậy, chỉ từ có tác dụng gì?

Chỉ từ là những từ dùng để trở vào sự vật, nhằm xác định vị trí của sự vật trong không gian và thời gian.

2. Hoạt động của chỉ từ trong câu

a) Hãy nhận xét về chức vụ của chỉ từ trong các ví dụ ở phần trên.

Gợi ý: Đặt các cụm danh từ có chỉ từ vào mô hình để xác định vị trí của chỉ từ. Ta sẽ thấy chúng đứng ở vị trí phụ ngữ sau, cùng với danh từ trung tâm và phụ ngữ trước tạo thành cụm danh từ: ông vua nọ, viên quan ấy, cánh đồng làng kia,...

b) Tìm các chỉ từ trong những câu sau:

(1) Cuộc chống Mĩ cứu nước của nhân dân ta dù phải kinh qua gian khổ, hi sinh nhiều hơn nữa, song nhất định thắng lợi hoàn toàn.

Đó là một điều chắc chắn.

(Hồ Chí Minh)

(2) Từ đấy, nước ta chăm nghề trồng trọt, chăn nuôi và có tục ngày Tết làm bánh chưng, bánh giầy.

(Bánh chưng, bánh giầy)

Gợi ý: Các chỉ từ: Đó, đây

c) Xác định chủ ngữ của câu: Đó là một điều chắc chắn.

Gợi ý: Trong câu này, chỉ từ đó giữ chức vụ chủ ngữ, nó thay thế cho nội dung đã được đề cập ở phần trước. Khi làm chủ ngữ trong câu, chỉ từ đi kèm với từ "là".

d) "Từ đây" trong câu (2) là thành phần gì của câu? Hãy rút ra nhận định về chức vụ của chỉ từ trong câu này.

Gợi ý: "Từ đây" là thành phần trạng ngữ của câu, xác định về thời điểm cho hành động tiếp theo. Như vậy, chỉ từ còn có thể có mặt trong thành phần trạng ngữ của câu.

đ) Như vậy, trong câu, chỉ từ thường giữ chức vụ gì?

Chỉ từ thường làm phụ ngữ sau cho cụm danh từ. Chỉ từ cũng có thể làm chủ ngữ, hay trạng ngữ trong câu.

II. RÈN LUYỆN KĨ NĂNG

1. Tìm chỉ từ trong các câu sau đây:

a) Vua cha xem qua một lượt rồi dừng lại trước chõng bánh của Lang Liêu, rất vừa ý, bèn gọi lên hỏi. Lang Liêu đem giấc mộng gặp thần ra kể lại. Vua cha ngẫm nghĩ rất lâu rồi chọn hai thứ bánh ấy đem tế Trời, Đất cùng Tiên vương.

(Bánh chưng, bánh giầy)

b)

Đáy vàng, đáy cũng đồng đen

Đáy hoa thiên lí, đáy sen Tây Hồ.

(Ca dao)

c) Nay ta đưa năm mươi con xuống biển, nàng đưa năm mươi con lên núi, chia nhau cai quản các phương.

(Con Rồng, cháu Tiên)

d) Từ đó nhuệ khí của nghĩa quân ngày một tăng.

(Sự tích Hồ Gươm)

Các chỉ từ: hai thứ bánh ấy (a); đáy vàng, đáy cũng, đáy hoa, đáy sen (b); Nay ta (c); Từ đó (d).

2. Xác định ý nghĩa và chức vụ của các chỉ từ vừa tìm được.

Gợi ý: Để xác định được ý nghĩa cũng như chức vụ của các chỉ từ, cần phải đặt chúng trong cụm, trong câu để phân tích.

- Chỉ từ làm phụ ngữ cho danh từ: hai thứ bánh ấy; chỉ từ định vị sự vật trong không gian, làm phụ ngữ sau cho danh từ bánh;

- Chỉ từ làm chủ ngữ: đáy, đáy; định vị sự vật trong không gian; ngôn ngữ thơ thường giản lược, ở đây lược bỏ từ "là" (đầy đủ phải là: Đáy là vàng, đáy cũng là đồng đen; Đáy là hoa thiên lí, đáy là sen Tây Hồ)

3. Hãy nhận xét về các cụm từ được in đậm dưới đây. Có nên thay thế chúng không? Thay thế như thế nào?

a) Giặc tan vỡ. Đám tàn quân giẫm đạp lên nhau chạy trốn, tráng sĩ đuổi đến chân núi Sóc (Sóc Sơn). Đến chân núi Sóc, một mình một ngựa, tráng sĩ lên đỉnh núi, cởi giáp sắt bỏ lại, rồi cả người lẫn ngựa từ từ bay lên trời.

(Thánh Gióng)

b) Người ta còn nói khi ngựa thét ra lửa, lửa đã thiêu cháy một làng, cho nên làng bị lửa thiêu cháy về sau gọi là làng Cháy.

(Thánh Gióng)

Gợi ý: Các cụm từ in đậm trên có nội dung ý nghĩa trùng với cụm đứng trước nó, nên thay thế các cụm từ này bằng các chỉ từ để câu văn khỏi rườm rà, lặp thừa (thay Đến chân núi Sóc bằng Đến đó hoặc Đến đây, thay làng bị lửa thiêu cháy bằng làng ấy hoặc làng đó)

4. Tìm chỉ từ trong các câu sau. Có thể thay thế các chỉ từ này bằng các từ hoặc cụm từ khác không? Tại sao?

Năm ấy, đến lượt Lí Thông nộp mình. Mẹ con hẳn nghĩ kẻ lừa Thạch Sanh chết thay. Chiều hôm đó, chờ Thạch Sanh kiếm củi về, Lí Thông dọn một mâm rượu

thịt ê hề mời ăn, rồi bảo:

- Đêm nay, đến phiên anh canh miếu thờ, ngặt vì dở cất mẻ rượu, em chịu khó thay anh, đến sáng thì về.

(Thạch Sanh)

Gợi ý: Không thể thay thế các chỉ từ trong đoạn văn này. Vai trò quan trọng của chỉ từ là định vị chính xác sự vật trong không gian và thời gian, nhất là khi các địa điểm, thời điểm không thể gọi ra bằng tên cụ thể được cho nên không thể thay thế.